TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** TỈNH QUẢNG NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:273/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 25 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 282/2019/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Lê Thị L - Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn H NT, xã ĐP, thị xã ĐB, tỉnh QN.

+ Bị đơn: Ông Đinh Văn B - Sinh năm 1987

Trú tại: Thôn H N T, xã ĐP, thị xã ĐB, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị L và ông Đinh Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Đinh Văn B thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Có 1 con chung tên là Đinh Lê Phước A – Sinh ngày 19/3/2014.

Giao con chung Đinh Lê Phước A – Sinh ngày 19/3/2014 cho ông Đinh Văn B trực tiếp nuôi dưỡng (cháu A hiện nay đang ở cùng ông B).

Ông Đinh Văn B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Lê Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận giải quyết.

4/ Về án phí: Bà Lê Thị L tự nguyện chịu 150.000đ án phí DSST. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu số 0002251 ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Hoàn trả cho bà Lan 150.000đ tiền chênh lệch án phí DSST đã nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CCTHADS thị xã Điện Bàn;
- UBND xã ĐP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tân